



ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN THEO NHU CẦU XÃ HỘI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM

• ThS. TRẦN LINH QUẢN

Trường Cao đẳng Sư phạm Ngô Gia Tự - Bắc Giang

Ngày 3/10/2008, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) đã ban hành Chỉ thị về Nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục đại học năm học 2008-2009, trong đó công tác đào tạo theo nhu cầu xã hội được nổi lên như là nhiệm vụ quan trọng nhất của giáo dục đại học trong giai đoạn hiện nay.

Bài viết này sẽ phân tích và đề xuất một số giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề mà trường cao đẳng sư phạm (CĐSP) cần thực hiện để đào tạo giáo viên theo nhu cầu xã hội.

I. Nhu cầu xã hội trong đào tạo giáo viên

Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, yếu tố thị trường sức lao động có tính chất quyết định đến hoạt động của các cơ sở giáo dục đại học. Thị trường lao động sẽ tác động đến sự phát triển của một cơ sở giáo dục thông qua sự đòi hỏi về tính phù hợp cả về số lượng lẫn chất lượng đào tạo của từng cơ sở giáo dục đại học. Do đó, các cơ sở giáo dục đại học bắt buộc phải gắn kết mật thiết với nhu cầu và những biến đổi của thị trường lao động nhằm từng bước thu hẹp khoảng cách cung-cầu giữa đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực.

Hệ thống trường CĐSP đã có ở hầu hết các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương với chức năng nhiệm vụ chính là đào tạo và bồi dưỡng giáo viên từ cấp học mầm non, tiểu học đến trung học cơ sở (THCS) để đáp ứng nhu cầu của địa phương. Như vậy, đối với các trường CĐSP, việc đào tạo theo nhu cầu xã hội được thể hiện chủ yếu thông qua hai mục tiêu: Thứ nhất, đào tạo số lượng giáo viên đúng và đủ ở những ngành mà các trường phổ thông cần trong từng năm học, từng giai đoạn phát triển kinh tế-xã hội của địa phương; Thứ hai, đào tạo ra những giáo viên có chất lượng đáp ứng được các yêu cầu về giảng dạy và giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp tại các trường phổ thông.

II. Đào tạo giáo viên theo nhu cầu xã hội và những vấn đề đặt ra đối với trường CĐSP

Để đạt được hai mục tiêu nêu trên, các vấn đề đặt ra cho trường CĐSP là:

1. Điều tra khảo sát để nắm bắt được nhu cầu đào tạo giáo viên của địa phương

Đây là việc làm rất mới của tất cả các trường CĐSP. Hiện nay, để đảm bảo xác định chỉ tiêu đào tạo của từng năm và trong từng giai đoạn theo nhu cầu địa phương, trường CĐSP phải tổ chức thực hiện các công việc sau:

- Điều tra, khảo sát tại tất cả các trường mầm non, tiểu học, THCS trong tỉnh;

- Phối hợp với các cơ quan trong tỉnh: Cục Thống kê, Sở GD-ĐT, Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ, Phòng GD-ĐT,... để nắm được các thông tin liên quan đến việc xác định nhu cầu đào tạo.

- Nghiên cứu các văn bản liên quan như: Chiến lược phát triển nguồn nhân lực của quốc gia; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và giáo dục-đào tạo của tỉnh; Quy định về định mức biên chế viên chức ở các cơ sở giáo dục; Quy định về số tiết/tuần của các môn học đối với các cấp, bậc học; Quy định về độ tuổi nghỉ hưu; Quy định về nghỉ chế độ; Quy định về số lượng học sinh/lớp ở mỗi cấp học, bậc học; Quy định về số giờ kiêm nhiệm của mỗi chức danh cán bộ trong trường phổ thông,... Qua đó, nhà trường nắm được các thông tin hữu ích:

- Số lượng, tuổi, giới tính, chuyên môn của giáo viên đang giảng dạy; nhu cầu về giáo viên của các trường và của các đơn vị giáo dục trong tỉnh ở thời điểm hiện tại (số lượng, chuyên môn giảng dạy);

- Lớp, số lớp, số lượng học sinh ở mỗi cấp, bậc học;

- Dân số trong tỉnh, số lượng trẻ em được sinh trong năm, tỉ lệ tăng dân số trung bình hàng năm,...



Sau đó, qua việc xử lý thông tin, nhà trường có thể dự kiến được nhu cầu đào tạo giáo viên của từng năm và trong từng giai đoạn để chuẩn bị các điều kiện về nhân lực, vật lực, tài lực nhằm đáp ứng được nhu cầu đào tạo giáo viên của địa phương.

2. Xác định mục tiêu đào tạo phù hợp với từng ngành đào tạo

Nhà trường trên cơ sở mục tiêu đào tạo của ngành được quy định trong chương trình khung giáo dục đại học trình độ cao đẳng do Bộ GD-ĐT ban hành và căn cứ vào các yêu cầu thuộc các lĩnh vực: phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; kiến thức; kỹ năng sư phạm về chuẩn nghề nghiệp của các cấp, bậc học do Bộ GD-ĐT quy định, đồng thời kết hợp với thực tiễn địa phương để cụ thể hoá thành mục tiêu đào tạo phù hợp với từng ngành đào tạo của nhà trường.

3. Xây dựng chương trình giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng

Chương trình luôn được xem là yếu tố quan trọng hàng đầu ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo. Để xây dựng chương trình đạt được các tiêu chí theo tiêu chuẩn kiểm định về đánh giá chất lượng trường cao đẳng, đánh giá chất lượng chương trình giáo dục, nhà trường căn cứ vào chương trình khung và thực tế địa phương để tổ chức xây dựng chương trình theo một quy trình chặt chẽ với các bước tiến hành chủ yếu như sau: Xác định nhu cầu đào tạo; hoạch định kế hoạch xây dựng chương trình; dự thảo chương trình; xin ý kiến và tổ chức hội thảo đóng góp ý kiến cho chương trình; nghiệm thu chương trình tại khoa/bộ môn và nhà trường. Trong việc xây dựng chương trình có sự tham gia của các giảng viên, cán bộ quản lý trong trường; đại diện các phòng chuyên môn của sở GD-ĐT, phòng GD-ĐT và cựu sinh viên. Mỗi chương trình giáo dục được nghiệm thu sau một khoá đào tạo lại được bổ sung điều chỉnh trên cơ sở các thông tin phản hồi của giảng viên, sinh viên, trường phổ thông và các cựu sinh viên.

4. Đổi mới phương pháp dạy của giảng viên và phương pháp học của sinh viên

4.1. Đổi mới phương pháp dạy của giảng viên

Phương pháp dạy học được hiểu là con

đường để đạt mục tiêu dạy học. Các phương pháp dạy học thường được kể đến là: thuyết trình, nêu vấn đề, làm việc theo nhóm, seminar, hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu, làm thực hành, thí nghiệm,...

Việc đổi mới phương pháp giảng dạy của giảng viên tác động đến sinh viên chủ yếu thông qua hai con đường:

- Thứ nhất, qua các giờ giảng dạy trên lớp: Hiện nay, vai trò của người giảng viên đã chuyển từ "người truyền thụ kiến thức" là chính trở thành người tổ chức các hoạt động nhận thức tích cực trong quá trình biến tri thức của nhân loại trở thành tri thức của bản thân người học. Do đó, các giảng viên CĐSP trên cơ sở nội dung chương trình từng học phần, từng bộ môn do mình đảm nhiệm mà chọn lựa các phương pháp giảng dạy hiện đại, cập nhật và phù hợp để hoàn thành tốt vai trò nêu trên. Mặt khác, với mục đích là thông qua quá trình đào tạo, trường CĐSP phải hình thành được các nhóm năng lực sư phạm cơ bản cho sinh viên: Năng lực chẩn đoán nhu cầu và đặc điểm đối tượng dạy học/giáo dục; Năng lực tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học/giáo dục; Năng lực giám sát, đánh giá các kết quả hoạt động dạy học/giáo dục; Năng lực giải quyết những vấn đề nảy sinh trong những tiến dạy học/giáo dục do đó các giảng viên trường CĐSP cần nghiên cứu và hiểu rõ các nhóm năng lực cần thiết của người giáo viên ở từng cấp học, bậc học; Trên cơ sở đó, lập kế hoạch rèn luyện các kỹ năng tương ứng, hình thành năng lực cho sinh viên trong quá trình đào tạo.

- Thứ hai, hướng dẫn cho sinh viên kỹ năng tự học: Điều này đặc biệt quan trọng trong giáo dục đại học nói chung và trường CĐSP nói riêng do lượng tri thức sinh viên cần tiếp nhận và các năng lực, kỹ năng cần hình thành cho sinh viên trong quá trình đào tạo là rất phong phú và đa dạng. Do đó, các giảng viên trường CĐSP cần phải hướng dẫn, tư vấn cho sinh viên kỹ năng tự học. Các kỹ năng đó bao gồm: kỹ năng xây dựng kế hoạch tự học; kỹ năng tổ chức thực hiện kế hoạch tự học; kỹ năng nghe giảng và ghi chép; kỹ năng đọc tài liệu; kỹ năng hệ thống hoá và khái quát hoá trong hoạt động tự học; kỹ năng tự kiểm



tra, tự đánh giá trong hoạt động tự học.

Một số vấn đề mà trường CĐSP cần lưu ý để khuyến khích và tạo động lực cho quá trình đổi mới phương pháp giảng dạy trong nhà trường là:

+ Nhà trường cần tạo ra các điều kiện để giảng viên có thể đổi mới được phương pháp giảng dạy. Chẳng hạn như việc trang bị cho các bộ môn/khoa, các “phòng học phương pháp” mà ở đó có đầy đủ sách giáo khoa, các bộ đồ dùng dạy học, các phương tiện kĩ thuật hiện đại: máy tính nối mạng, máy chiếu,... để thử nghiệm các phương pháp giảng dạy mới và thể hiện được các phương pháp giảng dạy. Đồng thời tạo ra các cơ chế khuyến khích giảng viên đổi mới phương pháp dạy học thông qua các tiêu chí đánh giá và xếp loại giờ dạy của bộ môn/khoa/trường; tiêu chí đánh giá thi đua khen thưởng,...

+ Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên, điều này có ảnh hưởng rất lớn tới việc lựa chọn và ứng dụng các phương pháp dạy học trong nhà trường.

4.2. Đổi mới phương pháp học của sinh viên

Sinh viên với năng lực cá nhân của mình tham gia vào quá trình đào tạo để lĩnh hội tri thức và các kĩ năng mới. Tri thức và các kĩ năng chính là đối tượng mà sinh viên chiếm lĩnh.

Các nhà khoa học giáo dục đã xác định các nhóm kĩ năng cần hình thành cho sinh viên là: Nhóm kĩ năng nhận thức bao gồm: kĩ năng tìm kiếm, khai thác nguồn thông tin học tập; kĩ năng xử lý, đánh giá thông tin; Nhóm kĩ năng trình bày và giao tiếp trong học tập bao gồm: kĩ năng trình bày bằng văn bản, bằng lời nói; kĩ năng giao tiếp bằng công nghệ thông tin; Nhóm kĩ năng quản lí học tập bao gồm kĩ năng hoạch định quá trình triển khai hoạt động học tập; kĩ năng tổ chức môi trường học tập cá nhân; kĩ năng tự kiểm tra đánh giá.

Để đổi mới phương pháp học tập của sinh viên, nhà trường cần quan tâm và tập trung vào các vấn đề sau:

- Tạo “động cơ” cho việc đổi mới phương pháp học của sinh viên: Ngay từ đầu khoá học, nhà trường phải phổ biến cho sinh viên cái “đích” mà sinh viên cần đạt trong quá trình đào tạo là mục tiêu đào tạo của ngành mà sinh viên theo

học với các yêu cầu cụ thể thuộc lĩnh vực phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; các yêu cầu thuộc lĩnh vực kiến thức; các yêu cầu thuộc lĩnh vực kĩ năng sư phạm theo chuẩn nghề nghiệp. Đồng thời cũng phổ biến cho sinh viên cả cách thức tuyển chọn giáo viên trong tỉnh, quy chế đào tạo, quy chế học sinh, sinh viên,...

- Tạo “môi trường” để sinh viên có thể đổi mới phương pháp học tập: Để sinh viên có “môi trường”, điều kiện đổi mới phương pháp học tập, nhà trường cần thực hiện các biện pháp đồng bộ: Đổi mới phương pháp giảng dạy của thầy; đổi mới quy trình kiểm tra, đánh giá sinh viên; sự trợ giúp, hướng dẫn, tư vấn của thầy về phương pháp học tập ở trường CĐSP; điều kiện về phòng học, giảng đường, nơi tự học ngoài giờ trên lớp; thư viện, phòng máy tính;...

- Động viên, khuyến khích sinh viên sử dụng các phương pháp học tập đạt hiệu quả. Công tác này rất cần thiết trong việc duy trì và củng cố các thành quả đạt được của sinh viên trong việc đổi mới phương pháp học tập. Có thể thông qua các tiêu chí xếp loại điểm rèn luyện; sự khen ngợi của thầy, cô; việc khen thưởng của nhà trường và các tiêu chí quy định trong việc tuyển chọn giáo viên trong tỉnh cũng là những động viên, khuyến khích đối với sinh viên trong việc nỗ lực đổi mới phương pháp học tập ở nhà trường để đạt kết quả tốt trong học tập.

5. Đổi mới phương pháp và quy trình kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên

Hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên là một trong những khâu hết sức quan trọng của quá trình đào tạo trong trường CĐSP. Nó tác động, thậm chí “quy định” cả phương pháp dạy của thầy và phương pháp học của trò. Đánh giá kết quả học tập cần chú trọng đánh giá năng lực thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và việc ứng dụng tri thức vào việc xử lí các tình huống cụ thể trong thực tiễn nghề nghiệp giảng dạy sau này của sinh viên. Do đó, phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của sinh viên cần được đa dạng hoá với tất cả các hình thức: Thi viết (trắc nghiệm hoặc tự luận), vấn đáp, viết tiểu luận, làm bài tập lớn hoặc kết hợp giữa các hình thức trên. Quy trình kiểm tra đánh



giáo được xem xét ở tất cả các khâu, các bước và có chỉ dẫn cách làm hoặc cách xử lý cụ thể. Đồng thời, cần phải xây dựng ngân hàng đề thi cho từng học phần, với số lượng đề thi phong phú và nên cho dạng đề thi “mở” để sinh viên có thể phát triển được các năng lực khái quát, năng lực tổng hợp.

6. Thiết lập sự gắn kết mật thiết giữa trường CĐSP, sinh viên và trường phổ thông

Trong đào tạo nghề nghiệp nói chung và đào tạo nghề giáo viên nói riêng, việc gắn kết giữa cơ sở đào tạo, nơi sử dụng kết quả đào tạo và người học là yếu tố hết sức quan trọng. Trong sự gắn kết này, sinh viên và trường phổ thông đã thật sự tham gia vào quá trình đào tạo của nhà trường; đóng góp vào sự phát triển của nhà trường thông qua việc cung cấp các thông tin phản hồi hữu ích; tham gia vào quá trình xây dựng chương trình giáo dục và hướng dẫn thực hành, thực tập sư phạm. Trên cơ sở các thông tin phản hồi, trường CĐSP sẽ điều chỉnh chương trình giáo dục, cách thức tổ chức và quản lý quá trình đào tạo trong nhà trường để tạo ra chất lượng “sản phẩm” đào tạo (sinh viên tốt nghiệp) đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và phù hợp với thực tiễn giáo dục của địa phương.

III. Một số giải pháp để trường CĐSP thực hiện việc đào tạo theo nhu cầu xã hội

1. Đối với trường CĐSP

- Xác định rõ về mặt nhận thức cho tất cả các giảng viên, nhân viên và cán bộ quản lý trong nhà trường việc thực hiện “đào tạo theo nhu cầu xã hội” là nhiệm vụ, đồng thời cũng là điều kiện để nhà trường tồn tại, phát triển ở hiện tại và trong tương lai.

- Thành lập tổ hỗ trợ đào tạo nằm trong phòng đào tạo với các nhiệm vụ chủ yếu là: xây dựng kế hoạch, thực hiện, xử lý kết quả điều tra và đưa ra dự báo về nhu cầu đào tạo giáo viên các cấp, bậc học trong tỉnh theo từng năm và từng giai đoạn; tham gia thiết lập và duy trì mối quan hệ gắn kết giữa nhà trường với các trường phổ thông và các đơn vị giáo dục khác; nhận các thông tin phản hồi từ sinh viên, cựu sinh viên, trường phổ thông,...

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho các thành viên của tổ hỗ trợ đào tạo các cán bộ, giảng viên trong trường về cách thức xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và các kĩ thuật xử lý kết quả điều tra nhằm xác định nhu cầu đào tạo của nhà trường.

- Tổ chức bồi dưỡng và tập huấn chuyên sâu cho giảng viên, cán bộ quản lý trong nhà trường về cách thức tổ chức và các kĩ thuật xây dựng chương trình giáo dục.

- Tổ chức hội thảo về phương pháp dạy học của thầy và phương pháp học tập của trò. Có quy định bắt buộc và cơ chế đối với giảng viên trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy; có cơ chế khuyến khích sinh viên đổi mới phương pháp học tập.

- Xây dựng ngân hàng đề thi phong phú và xác định quy trình cụ thể trong việc ra đề thi, tổ chức thi, chấm thi, lên điểm và công bố điểm.

2. Đối với Bộ GD-ĐT

Bộ GD-ĐT cần thành lập và đưa vào hoạt động sớm “Trung tâm Dự báo quốc gia nhu cầu nhân lực” để từ đó các trường có thể tham khảo được cơ sở dữ liệu liên ngành nhằm thực hiện tốt công tác đào tạo theo nhu cầu xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ GD-ĐT, *Chỉ thị về Nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục đại học năm học 2008 - 2009.*
2. Bộ GD-ĐT, *Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường cao đẳng*, ban hành theo Quyết định số 66 /2007/QĐ-GDDT, ngày 1 tháng 11 năm 2007.
3. Bộ GD-ĐT, *Quy định về chuẩn giáo viên tiểu học*, ban hành theo Quyết định số 05/2007/QĐ-BGD&ĐT.
4. Vũ Ngọc Hải. *Cung - cầu giáo dục*, Tạp chí Khoa học Giáo dục số 24-25, tháng 9-10/2007.
5. Bành Tiến Long, *Đào tạo theo nhu cầu xã hội ở Việt Nam: thực trạng và giải pháp*, Tạp chí Khoa học Giáo dục số 17-18, tháng 2-3/2007.
6. Nguyễn Cảnh Toàn (Chủ biên), *Quá trình dạy-tự học*. NXB Giáo dục, Hà Nội, 1997.

SUMMARY

The article describes the social needs in teacher training; issues for teacher training colleges in training according to social needs; measures for TTCs to conduct training according to social needs.